TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-DS Ngày 20 – 7 – 2026 V/v: Tuyên bố một người là đã chết	*Đắk Lắk, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk tham gia phiên họp*: Ông Y Phi La Kbuôr - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 34/2026/TLST-VDS ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2026/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 26 A, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu: Bà Lê Thị Hiền. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Số 26 A, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn M là vợ chồng, cùng trú tại số nhà 26 A, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Từ thàng 11 năm 2018 ông Nguyễn Văn M bỏ nhà đi

làm ăn không về nhà và biệt tích cho đến nay. Bà L đã cố gắng chờ đợi và tìm kiếm khắp nơi bằng nhiều hình thức nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Văn M. Bà L yêu cầu Toà án tuyên bố ông Nguyễn Văn M là đã chết.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Về nội dung đơn yêu cầu: Đề nghị áp dụng các Điều 369; 370; 372; 391; 392; 393 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, tuyên bố ông Nguyễn Văn M đã chết. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn M có nơi cư trú cuối cùng là số 26 A, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk là đã chết, đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk theo quy định tại khoản 4 Điều 27; Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn M chung sống với nhau và có 02 con chung là Nguyễn Văn C, sinh năm 2000 và Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/01/2019 nên Bà L có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn M đã chết. Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L chung sống tại số nhà 26 A, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk đến tháng 11 năm 2018 ông Nguyễn Văn M bỏ đi khỏi địa phương. Bà Nguyễn Thị L đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của ông Nguyễn Văn M.

Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk đã đăng tin tìm kiếm ông Nguyễn Văn M trên đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 06, 07, 08 tháng 5 năm 2026 và trên Báo Công Lý số 20 ngày 11/3/2026, số 21 ngày 13/3/2026, số 22 ngày 18/3/2026 nhưng không có tin tức gì của ông Nguyễn Văn M. Theo kết quả xác minh của Toà án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk xác định được ông Nguyễn Văn M đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2018 đến nay, chính quyền địa phương không biết ông Nguyễn Văn M đang làm gì, ở đâu.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Văn M đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Văn M còn sống hay đã chết

mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, tuyên bố ông Nguyễn Văn M đã chết.

Về xác định ngày chết: Căn cứ các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ việc dân sự thì ông Nguyễn Văn M có tin tức cuối cùng là tháng 11 năm 2018, do đó, thời hạn 05 năm liền biệt tích của ông M được xác định từ ngày 01/12/2018, ngày chết của ông Nguyễn Văn M là ngày 02/12/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 68; khoản 2 Điều 71; Điều 148 Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí đăng tin: Bà Nguyễn Thị L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí đăng tin theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27; Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 370; 372; 391; 392; 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68; khoản 2 Điều 71; Điều 148 Bộ luật dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc tuyên bố một người đã chết.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976, có nơi cư trú cuối cùng tại thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk là đã chết. Thời điểm chết của ông Nguyễn Văn M là ngày 02/12/2023.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000744 ngày 20/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Về chi phí đăng tin: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 4.000.000 đồng chi phí đăng tin (đã nộp đủ).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ ngày quyết định được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Đắk Lắk*
- *VKSND khu vực 3 – Đắk Lắk ;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ;*
- *Người yêu cầu,*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu HS-VP;*